TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:06/2022/HNGĐ-ST
Ngày 27-01-2022
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Văn Định.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Minh;

2. Bà Bùi Thu Lan .

- Thư ký phiên toà: Bà Lưu Hải Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 157/2022/TLST- HNGĐ, ngày 15 tháng 10 năm 2021 về việc "Ly hôn " theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1038/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 31/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Ngô Thế H; trú tại: Thôn Kim Châm, xã Mỹ Đức, huyện An Lão, Hải Phòng, vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Kim C; nơi cư trú cuối cùng: Thôn Kim Châm, xã Mỹ Đức, huyện An Lão, Hải Phòng, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 10 năm 2021 và các bản tự khai, nguyên đơn ông Ngô Thế H trình bày:

Ông Ngô Thế H và bà Nguyễn Thị Kim C kết hôn do tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Phước Tây, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang năm 1989. Sau khi kết hôn, vợ chồng về chung sống với nhau tại thôn Kim

Châm, xã Mỹ Đức, huyện An Lão, Hải Phòng. Năm 2006 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, bà C bỏ đi đến năm 2015 thì quay về. Tháng 8 năm 2017 bà C lại bỏ nhà đi biệt tích và đã bị Tòa án nhân dân huyện An Lão, Hải Phòng tuyên bố mất tích từ năm 2017 theo Quyết định số 02/2021/QĐST-VDS ngày 11 tháng 8 năm 2021. Nay ông H thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị toà án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim C. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Ngô Vũ Trường G sinh năm 1993 và Ngô Thị Kim N sinh năm 1999. Cả hai con chung đều đã trưởng thành nên ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Ông H không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim C đã được tòa án niêm yết hợp lệ tất cả thông báo, giấy triệu tập và quyết định nhưng bà C đều vắng mặt không có lý do nên không có lời khai của bà C.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự. Về đường lối giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, Xử: Cho ông H được ly hôn với bà C. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Ngô Vũ Trường G sinh năm 1993 và Ngô Thị Kim N sinh năm 1999. Cả hai con chung đều đã trưởng thành nên ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Về tài sản chung: Ông H không yêu cầu tòa án giải quyết. Về án phí: Ông H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Ngô Thế H xin ly hôn bà Nguyễn Thị Kim C có địa chỉ nơi cư trú cuối cùng tại: Thôn K, xã M, huyện A, thành phố Hải Phòng nên đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn là ông H có đơn đề nghị tòa án xét xử vắng mặt; bị đơn là bà C vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do, không có đơn đề nghị tòa án xét xử vắng mặt mặc dù Tòa án đã niêm yết hợp lệ. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

- Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Thế H và bà Nguyễn Thị Kim C kết hôn do tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Phước Tây, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang năm 1989 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung và thường xuyên xảy ra xô xát, cãi nhau. Từ tháng 8 năm 2017 bà C bỏ nhà đi biệt tích và đã bị Tòa án nhân dân huyện An Lão, Hải Phòng tuyên bố mất tích từ năm 2017 theo Quyết định số 02/2021/QĐST-VDS ngày 11 tháng 8 năm 2021. Hội đồng xét xử nhận định mâu thuẫn giữa ông H và bà C đã rất nghiêm trọng, cuộc sống gia đình thực tế không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy ông H có đơn xin ly hôn với bà C là có căn cứ, phù hợp với thực tế cuộc sống của ông bà, đúng quy định của pháp luật theo khoản 2 Điều 68 Bộ luật Dân sự và Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung: Ông Ngô Thế H và bà Nguyễn Thị Kim C có 02 con chung là Ngô Vũ Trường G sinh năm 1993 và Ngô Thị Kim N sinh năm 1999. Cả hai con chung đều đã trưởng thành nên ông H không yêu cầu Tòa án giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Ông Ngô Thế H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Ông Ngô Thế H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 19, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Ngô Thế H

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Ngô Thế H được ly hôn với bà Nguyễn Thị Kim C.

2. Về án phí: Ông Ngô Thế H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông Ngô Thế H đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001072 ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Ông Ngô Thế H đã nộp đủ án phí.

3. Ông Ngô Thế H và bà Nguyễn Thị Kim C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Các đương sự;
- UBND xã Mỹ Phước Tây, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Định